TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/DS-ST
Ngày 30-3-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Minh Lý

2. Ông Nguyễn Minh Trí.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 359/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Quốc Tế V. Trụ sở tại: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà SailingTower - 111 A Pasteur, Phường N, Quận 1, thành phố M.

Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn Trường C, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà Paxsky số 26 Ung Văn K, phường 25, quận T, Thành phố M, là người đại diện theo uỷ quyền (theo giấy uỷ quyền ngày 10/9/2021). Có mặt.

- *Bị đơn:*

1/ Ông Lê Phi H, sinh năm 1984;

2/ Bà Lê Thị Thanh M, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ số 11, đường số 1, tổ 63, khu 5, phường H, thành phố ủ D, B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/9/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn anh Nguyễn Trường C trình bày:

Ngày 23/7/2020, Ngân hàng TMCP Quốc tế V (Gọi tắt là Ngân hàng V) – Chi nhánh B ký hợp đồng tín dụng số 4994974.20 với khách hàng Lê Phi H và Lê Thị Thanh M, theo đó Ngân hàng V đã cho ông H và bà M vay số tiền 315.000.000 đồng (ba trăm mười lăm triệu đồng); mục đích để thanh toán tiền mua xe ôtô nhãn hiệu Huynhdai Grand I10; thời hạn vay 84 tháng tính từ ngày 25/7/2020 đến ngày 24/7/2027; lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9.4%/ năm, lãi quá hạn 150% lãi suất trong hạn. Phương thức thanh toán: Trả gốc, lãi vào ngày 20 tây hàng tháng, kỳ trả đầu tiên là ngày 20/8/2020, kỳ trả cuối ngày 24/7/2027. Mỗi kỳ trả 3.750.000 đồng; số còn lại trả vào cuối kỳ. Ngân hàng V đã giải ngân cho ông H và bà M theo đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 4994974(1).20 ngày 24/7/2020 với số tiền 315.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H và bà M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Từ ngày 20/5/2021, ông Hùng và bà Mai không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng. Tạm tính đến ngày 25/10/2022, ông H và bà M đã thanh toán cho Ngân hàng V số tiền 55.851.958 đồng (Trong đó: nợ gốc là 34.950.000 đồng, lãi là 20.901.958 đồng) và còn nợ Ngân hàng V số tiền là: 352.317.490, trong đó gồm: Nợ gốc là: 280.050.000 đồng (hai trăm tám mươi triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) và nợ lãi là: 72.267.490 đồng (bảy mươi hai triệu hai trăm sáu mươi bảy ngàn bốn trăm chín mươi đồng).

Do đó, Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M phải trả cho Ngân hàng V số tiền tạm tính đến ngày 29/3/2023 là 379.407.405 đồng (ba trăm bảy mươi chín triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn bốn trăm lẻ năm đồng) gồm: Nợ gốc 280.050.000 đồng và nợ lãi là: 99.357.405 đồng (trong đó lãi trong hạn 30.748.260 đồng và lãi quá hạn 68.609.144 đồng). Ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M tiếp tục thanh toán lãi quá hạn kể từ ngày 30/3/2023 đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ đã vay theo hợp đồng tín dụng.

Bị đơn ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M đã được Tòa án tống đạt và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 28/02/2023 và tham gia phiên tòa vào các ngày 15/3/2023 và ngày 30/3/2023 nhưng ông H, bà M không đến Toà án làm việc, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố nào, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh B phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định. Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng ông Hùng, bà Mai vắng mặt. Căn cứ Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Hợp đồng tín dụng số 4994974.20 ngày 23/7/2020 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế V (sau đây gọi tắt là ngân hàng V) với ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M là hợp đồng được giao kết giữa người có thẩm quyền của Ngân hàng V – Chi nhánh B với ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M thể hiện ý chí thỏa thuận tự nguyện của hai bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực bắt buộc các bên phải tôn trọng thực hiện. Thực hiện theo hợp đồng này, Ngân hàng V đã giải ngân cho ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M số tiền vay 315.000.000 đồng (ba trăm mười lăm triệu đồng) theo đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 24/7/2020, thời hạn của khoản vay này là 84 tháng kể từ ngày nhận nợ. Đây là hình thức vay trả gốc, lãi hàng tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng đối với khoản vay này, ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M chỉ trả được 55.851.958 đồng (Trong đó: nợ gốc là 34.950.000 đồng, tiền lãi là 20.901.958 đồng). Từ ngày 20/5/2021, ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng V. Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không cung cấp lời khai và chứng cứ chứng minh bị đơn không vay tiền hoặc đã thanh toán, xem như từ bỏ quyền chứng minh của mình. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc khi đến hạn, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bên cho vay. Vì vậy, Ngân hàng VIB khởi kiện yêu cầu ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M phải trả nợ gốc và lãi quá hạn phát sinh là có căn cứ. Đối với tài sản bảo đảm, Ngân hàng V không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 92, 147, 228, 238, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế V đối với bị đơn ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V số nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 4994974.20 ngày 23/7/2020 tổng số tiền 379.407.405 đồng (ba trăm bảy mươi chín triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn bốn trăm lẻ năm đồng), trong đó: Nợ gốc là: 280.050.000 đồng (hai trăm tám mươi triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) và nợ lãi là: 99.367.405 đồng (chín

mươi chín triệu ba trăm sáu mươi bảy ngàn bốn trăm lẻ năm đồng), trong đó lãi trong hạn 30.748.260 đồng (ba mươi triệu bảy trăm bốn mươi tám ngàn hai trăm sáu mươi đồng) và lãi quá hạn 68.609.144 đồng (sáu mươi tám triệu sáu trăm lẻ chín ngàn một trăm bốn mươi bốn đồng).

Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 30/3/2023 cho đến khi ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên.

2. Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V phải chịu 2.371.000 đồng (hai triệu ba trăm bảy mươi mốt ngàn đồng), được khấu trừ vào tạm ứng đã nộp.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Phi H và bà Lê Thị Thanh M phải chịu số tiền 18.970.370 đồng (mười tám triệu chín trăm bảy mươi ngàn ba trăm bảy mươi đồng).

- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế V số tiền 7.251.000 đồng (bảy triệu hai trăm năm mươi mốt ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000042 ngày 19/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D.

4. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời han 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS TP. Thủ Dầu Một;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Thị Ngọc Liên